| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH XUYÊN**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số:100/2023/HS-ST<br>Ngày 09 tháng 6 năm 2023 | |

**NHÂN DAH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Vũ Thị Vân Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn QuAg Thái và bà Lê Thị Bích Thuần;

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hà, Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2023/TLST - HS ngày 24 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

**Ngô Hoàng A**, sinh ngày 23 tháng 11 năm 1999 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: TDP M, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn C và bà Hoàng Thị Y; vợ: Phạm Thị Lệ T và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2023 đến ngày 21/01/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA:*

- Ah Nguyễn Tống Khánh L, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Ah Bùi Hải L, sinh năm 2000; địa chỉ: TDP M, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố K, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Hoàng A có quen biết với Ah Nguyễn Tống Khánh L là công nhân làm cùng Công ty DaiWa thuộc KCN Thăng Long 3, Bình Xuyên. Do có nhu

cầu vay tiền để chi tiêu cá nhân nên ngày 12/3/2022, Ah L hỏi vay A 10.000.000 đồng, A đồng ý và thỏa thuận lãi suất là 4.000 đồng/triệu/1 ngày (tương đương mức lãi suất 146%/1 năm) , trả lãi theo tháng, một tháng tính 30 ngày không kể tháng thừa hay tháng thiếu. Sau khi anh L viết và ký tên vào giấy vay tiền thì A đưa cho anh L 8.800.000 đồng, cắt lãi trước 01 tháng là 1.200.000 đồng. Qúa trình vay anh L đã trả cho A 05 tháng tiền lãi, từ ngày 12/3/2022 đến ngày 12/8/2022 (150 ngày) là 6.000.000đồng. Theo Bộ luật dân sự (BLDS) mức lãi xuất cao nhất là (0,2 x 10.000.000 x 150): 365 ngày = 821.917 đồng. Như vậy, số tiền A thu lời bất chính là 5.178.083 đồng.

Ngày 10/5/2022, anh L tiếp tục vay thêm của A 10.000.000 đồng, lãi xuất 5.000 đồng/triệu/1 ngày (tương đương mức lãi suất 182,5%/1 năm). Sau khi anh L viết và ký tên vào giấy vay tiền thì A đưa cho anh L 8.500.000đồng, cắt lãi trước 1 tháng là 1.500.000 đồng. Quá trình vay anh L đã trả cho A được 03 tháng tiền lãi từ ngày 10/5/2022 đến ngày 10/8/2022 (90 ngày) là 4.500.000đồng. Theo Bộ luật dân sự (BLDS) mức lãi xuất cao nhất là (0,2 x 10.000.000 x 90 ): 365 ngày = 493.150 đồng. Như vậy số tiền A thu lời bất chính là 4.006.850 đồng.

Ngày 08/6/2022, anh L tiếp tục vay thêm của A 10.000.000 đồng, lãi xuất 5.000 đồng/triệu/1 ngày (không viết vay tiền). A đưa cho anh L 8.500.000đồng, cắt lãi trước 1 tháng là 1.500.000 đồng. Đối với khoản vay này, anh L đã trả cho A được 02 tháng tiền lãi từ ngày 8/6/2022 đến ngày 08/8/2022 (60 ngày) là 3.000.000đồng. Theo Bộ luật dân sự (BLDS) mức lãi xuất cao nhất là ( 0,2 x 10.000.000 x 60 ): 365 ngày = 328.767 đồng. Như vậy số tiền A thu lời bất chính là 2.671.233đồng.

Ngày 12/6/2022, anh L tiếp tục vay A số tiền 2.000.000 đồng, lãi xuất như trên. A đưa cho anh L 2.000.000đồng, đối với khoản vay này anh L đã trả cho A được 01 tháng tiền lãi từ ngày 12/6/2022 đến ngày 12/7/2022 (30 ngày) là 300.000đồng. Theo Bộ luật dân sự (BLDS) mức lãi xuất cao nhất là (0,2 x 2.000.000 x 30 ): 365 ngày = 32.867 đồng. Như vậy số tiền A thu lời bất chính là 267.133đồng.

Ngày 05/7/2022, anh L tiếp tục vay A 1.000.000 đồng, lãi xuất như trên. A đưa cho anh L 1.000.000đồng, đối với khoản vay này anh L chưa trả cho A số tiền lãi nào.

Đối với tất cả các khoản vay anh L chưa trả tiền gốc cho A.

Như vậy, tổng số tiền lãi của các khoản vay anh L đã trả cho A là: 13.800.000 đồng. Trong đó, khoản tiền lãi theo mức lãi suất tối đa cho phép theo luật định 20%/năm là 1.676.710 đồng, khoản tiền lãi vượt quá mức lãi suất 20% là 12.123.290 đồng.

Ngày 12/01/2023, anh Nguyễn Tống Khánh L đã làm đơn trình báo sự việc A cho vay lãi nặng đến Cơ quan điều tra Công A huyện Bình Xuyên và đề nghị xử lý A theo quy định.

Cùng ngày, Ngô Hoàng A đã đến CQĐT đầu thú và tự nguyện giao nộp 02 giấy vay tiền của Nguyễn Tống Khánh L cho CQĐT để phục vụ công tác điều tra.

Cơ quan điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Ngô Hoàng A ở TDP Mậu Thông, phường Khai Quang, TP. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, kết quả không thu giữ được tài liệu gì liên quan đến hành vi cho vay lãi nặng của A.

Quá trình điều tra A khai nhận còn cho một số người vay với lãi suất cao như sau:

Ngày 05/3/2022, tại quán nước ven đường ở xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên. A cho anh Bùi Hải Long vay 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 5.000 đồng/triệu/01 ngày, trả lãi theo tháng, một tháng tính 30 ngày không kể tháng thừa hay tháng thiếu. Sau khi anh Long viết và ký tên vào mẫu giấy vay tiền thì A đưa cho anh Long 8.500.000đồng, cắt lãi 01 tháng đầu là 1.500.000 đồng. Quá trình vay, anh Long đã trả cho A 6.750.000 đồng tiền lãi từ ngày 05/3/2022 đến ngày 20/7/2022 (135 ngày). Theo Bộ luật dân sự (BLDS) mức lãi xuất cao nhất là (0,2 x 10.000.000 x 135 ): 365 ngày = 739.726 đồng. Như vậy số tiền A thu lời bất chính là 6.010.274 đồng.

- Ngày 15/3/2022, anh Long tiếp tục của A 10.000.000 đồng, lãi xuất như trên. A đưa cho anh Long 10.000.000đồng (không cắt lãi). Đối với khoản vay này, Ah Long đã trả cho A 6.250.000 đồng từ ngày 15/3/2022 đến ngày 20/7/2022 (125 ngày). Theo Bộ luật dân sự (BLDS) mức lãi xuất cao nhất là (0,2 x 10.000.000 x 125 ): 365 ngày = 684.931 đồng. Như vậy số tiền A thu lời bất chính là 5.565. 069 đồng.

- Ngày 13/4/2022, anh Long tiếp tục vay A số tiền 30.000.000 đồng, lãi xuất như trên. A đưa cho anh Long 30.000.000đồng (không cắt lãi).Đối với khoản vay này anh Long đã trả cho A 14.550.000 đồng từ ngày 13/4/2022 đến ngày 20/7/2022 (97 ngày). Theo Bộ luật dân sự (BLDS) mức lãi xuất cao nhất là (0,2 x 30.000.000 x 97 ): 365 ngày = 1.594.520 đồng. Như vậy số tiền A thu lời bất chính là 12.955.480 đồng.

Ngày 20/7/2022, Ah Long đã trả cho A toàn bộ số nợ gốc là 50.000.000đ.

Như vậy, tổng số tiền lãi anh Long phải trả cho A là: 27.550.000 đồng. Trong đó, khoản tiền lãi theo mức lãi suất tối đa cho phép theo luật định 20%/năm là 3.019.177 đồng, khoản tiền lãi vượt quá mức lãi suất 20% là 24.530.823 đồng.

Tuy nhiên A cho anh Long 550.000đồng tiền lãi. Nên khoản tiền lãi vượt quá mà A đã thu của anh Long là 23.980.823 đồng

Ngày 29/6/2022, do cần tiền chi tiêu cá nhân, tại quán nước ven đường ở xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, A đã cho chị Nguyễn Thị Minh Hải vay 20.000.000 đồng, lãi suất theo thỏa thuận là 3.000 đồng/triệu/01 ngày (tương đương mức lãi suất 109,5%/ năm), trả lãi theo tháng, một tháng tính 30 ngày không kể tháng thừa hay tháng thiếu. Sau khi viết và ký tên vào mẫu giấy vay tiền thì A đưa cho chị số tiền 18.200.000đồng, cắt tiền lãi 01 tháng đầu là 1.800.000 đồng. Quá trình vay chị Hải đã trả cho A 7.200.000 đồng tiền lãi từ ngày 29/6/2022 đến ngày 29/9/2022 ( 120 ngày ). Theo Bộ luật dân sự (BLDS) mức lãi xuất cao nhất là (0,2 x 20.000.000 x 120 ): 365 ngày = 1.315.068 đồng. Như vậy số tiền A thu lời bất chính là 5.884.932 đồng.

-Từ tháng 10/2022, A và chị Hải thỏa thuận lãi suất là 2.500 đồng/ 01 triệu/ 01 ngày (tương đương 90%/năm), mỗi tháng chị phải trả cho A 1.500.000 đồng. chị Hải đã trả cho A 02 tháng tiền lãi (tháng 10 và tháng 11 = 60 ngày) = 3.000.000đồng. Theo Bộ luật dân sự (BLDS) mức lãi xuất cao nhất là (0,2 x 20.000.000 x 60 ): 365 ngày = 657.534. đồng. Như vậy số tiền A thu lời bất chính là 2.342.466 đồng. Tuy nhiên thực tế chị Hải mới trả được cho A 2.000.000 đồng tiền lãi, do vậy số tiền thu lời bất chính của A trong 2 tháng này là 1.342.466 đồng. Từ tháng 12 đến nay chị Hải chưa trả cho A số tiền gốc và khoản tiền lãi nào.

Như vậy, tổng số tiền lãi chị Hải đã trả cho A là: 9.200.000 đồng. Trong đó, khoản tiền lãi theo mức lãi suất tối đa cho phép theo luật định 20%/năm là 1.972.602 đồng; khoản tiền lãi vượt quá mức lãi suất 20% là 7.227.398 đồng.

Như vậy, tổng số tiền lãi thực tế Ngô Hoàng A đã thu được của anh Nguyễn Tống Khánh L; chị Nguyễn Thị Minh Hải và anh Bùi Hải Long là 50.000.000đồng. Trong đó, khoản tiền lãi theo mức lãi suất tối đa cho phép theo luật định 20%/năm là 6.668.489 đồng; khoản tiền lãi vượt quá mức lãi suất 20% là 43.331.511đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ngô Hoàng A đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 92/CT - VKSBX ngày 21 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Ngô Hoàng A về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quA điểm như đã truy tố đối với Ngô Hoàng A và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng A phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự". Căn

cứ khoản 1,3 Điều 201; khoản 1, 3 Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng A từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/01/2023 đến ngày 21/01/2023. Phạt bổ sung bị cáo từ 30 đến 50.000.000 đồng sung quỹ nhà nước. Trong thời giA chấp hành án bị cáo A bị khấu trừ 5% mức thu nhập hàng tháng để sung quỹ nhà nước.

Truy thu của Ah L 33.000.000 đồng; truy thu của chị Hải 20.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước, truy thu của A số tiền 56.668.489 đồng (trong đó 50.000.000 đồng là tiền A cho Ah Long vay và 6.668.489 đồng là tiền phát sinh từ việc A cho vay lãi). Buộc A phải trả cho lại cho Ah L 12.123.290 đồng; cho Ah Long 23.980.823 đồng và cho chị Hải 7.227.398 đồng.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Ngô Hoàng A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời giA từ tháng 3/2022 đến tháng 6/2022, tại xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngô Hoàng A đã cho anh Nguyễn Tống Khánh L; chị Nguyễn Thị Minh Hải và anh Bùi Hải Long vay lãi nặng với lãi xuất từ 109,5% đến 182,5%/ năm, gấp hơn 05 lần của mức lãi xuất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự với tổng số tiền gốc A bỏ ra để cho vay lãi là 103. 000.000đ, A đã thu được tổng số tiền lãi là 50.000.000đồng, trong đó tiền lãi cao nhất theo quy định trong BLDS (20%/ năm) là 6.668.489 đồng, tiền thu lời bất chính (tiền lãi vượt quá 20%/năm) là 43.331.511 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Hoàng A đã phạm vào tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự, cụ thể điều luật quy định:

" 1. Người nào trong giao dịch dân sự mà cho vay với mức lãi suất gấp 05 lần trở lên mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng… thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý kinh tế của Nhà nước, làm lũng đoạn chính sách tín dụng của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong tình hình hiện nay, hoạt động tín dụng đen đang bùng phát, làm rối loạn trong thị trường tài chính, gây mất ổn định xã hội và tạo ra những hậu quả khó lường cho người vay lẫn người cho vay, đây cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt là cải tạo không giam giữ đến 03 năm nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đến cơ quA điều tra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét thấy, cần chấp nhận đề nghị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa xử phạt bị cáo mức hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giao dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo là lao động tự do nên miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng khoản 3 Điều 201 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo 30.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với số tiền gốc 103.000.000đ xác định là tiền của A sử dụng là phương tiện phạm tội A cho anh L, anh Long và chị Hải vay nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Trong đó: A cho anh L vay 33.000.000 đồng, anh L chưa trả cho A nên cần truy thu của anh L 33.000.000 đồng; cho chị Hải vay 20.000.000 đồng, chị Hải chưa trả cho A nên cần truy thu của chị Hải 20.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước, cho anh Long vay 50.000.000 đồng anh Long đã trả cho A nên cần truy thu của A số tiền 50.000.000 đồng.

Đối với khoản tiền lãi 6.668.489 đồng A thu của chị Hải, anh L và anh Long tương ứng với mức lãi xuất 20%/ năm là khoản tiền phát sinh từ việc A cho vay lãi mà có nên cần truy thu của A để nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền lãi A thu lời bất chính từ hành vi cho vay lãi nặng nên cần trả lại cho anh L, anh Long và chị Hải. Do đó cần buộc A phải trả cho anh L 12.123.290 đồng; cho anh Long 23.980.823 đồng và cho chị Hải 7.227.398 đồng.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp với qui định của pháp luật.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng A phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 201; khoản 1, 2 Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng A 01 năm cải tạo không giam giữ, được trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 12/01/2023 đến ngày 21/01/2023) quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 11 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc nhận được quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Ngô Hoàng A.

Giao bị cáo Ngô Hoàng A cho UBND phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Hoàng A 30.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Truy thu của anh Nguyễn Tống Khánh L 33.000.000 đồng, anh Bùi Hải Long 50.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Minh Hải 20.000.000 đồng (là tiền của A

cho anh  L, chị Hải, anh Long vay là phương tiện phạm tội) để nộp Ngân sách Nhà nước.

Truy thu số tiền 56.668.489 đồng của Ngô Hoàng A (trong đó 50.000.000 đồng là tiền A cho anh Long vay, anh Long đã trả cho A; 6.668.489 đồng là khoản tiền phát sinh từ tội phạm mà A đã thu được từ những người vay) để nộp ngân sách nhà nước

Buộc Ngô Hoàng A phải trả lại cho anh L 12.123.290 đồng, trả cho anh Long 23.980.823 đồng, trả cho chị Hải 7.227.398 đồng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Hoàng A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. /.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQTHAHS - CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Vân Hồng**